

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn Anh Phạm Đức T- Sinh năm 1985

Bị đơn: Chị Lê Thị Th - Sinh năm 1984

Đều có HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã TV, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3,4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55,57, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 18, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Đức T và chị Lê Thị Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Phạm Đức T và chị Lê Thị Th;

Về con chung: Vợ chồng thống nhất có hai con chung cháu Phạm Quỳnh Ch, sinh ngày 02/8/2008 và cháu Phạm Minh A, sinh ngày 06/4/2015, nay vợ chồng ly hôn và thỏa thuận anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Quỳnh Ch, chị Th trực

tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Minh A, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, hai bên được quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ: Các đương sự đã tự thỏa thuận và rút yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, anh Tuyên nộp toàn bộ án phí là 150.000đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng, theo biên lai số 3454 ngày 20/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, hoàn trả lại cho anh T 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- UBND Thọ Vực;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đình Hợp